| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **529**/2017/QĐST-HNGĐ | *Quận 5, ngày 28 tháng 12 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 398/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 20 tháng 10 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa các đương sự:

*Người yêu cầu:*Ông **Phạm Minh Đ,** sinh năm 1982;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người yêu cầu:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1985;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về con chung:* Ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L cùng xác nhận và cam đoan là có 01 (Một) người con chung tên là Phạm An Kh, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2016, giới tính: Nữ.

Về việc nuôi con: Ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý giao người con chung tên là Phạm An Kh cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý về việc bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu ông Phạm Minh Đ cấp dưỡng nuôi con vì bà Nguyễn Thị Ngọc L có đủ điều kiện và khả năng nuôi con.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông Phạm Minh Đ do bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

*2.2. Về tài sản chung:* Ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L cùng xác định và cam đoan là không có tài sản chung, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*2.3. Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung:* Ông Phạm Minh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc L cùng xác định và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*2.4. Về lệ phí:* Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền mà bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005606 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2017) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".*

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu văn phòng và hồ sơ.

**Lê Minh Tường**